

Số: 485/QĐ-ĐHĐĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức,  
kỹ năng đã tích lũy trong chương trình đào tạo liên thông  
giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÔNG ĐÔ**

Căn cứ Quyết định số 534/QĐ-TTg ngày 03/10/1994 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Trường Đại học Dân lập Đông Đô;

Căn cứ Quyết định số 235/QĐ-TTg ngày 17/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ chuyển đổi Trường Đại học Dân lập Đông Đô sang loại hình trường đại học tư thực;

Căn cứ Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định 564/QĐ-ĐHĐĐ ngày 25/6/2021 của Hiệu trưởng Quy định đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ ở Trường Đại học Đông Đô;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-HĐT-ĐHĐĐ ngày 06/3/2020 của Hiệu trưởng ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đông Đô;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo và Quản lý sinh viên.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy trong chương trình đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học” của Trường Đại học Đông Đô.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Ông/Bà Trưởng phòng: Hành chính tổng hợp, Tài chính kế toán, Đào tạo và Quản lý sinh viên; Trưởng các Khoa, Ngành và các tổ chức, cá nhân thuộc Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- HĐT, BGH (để chỉ đạo t/h);
- Như Điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC  
ĐÔNG ĐÔ  
TS. Nguyễn Thái Sơn



## QUY ĐỊNH

**công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức,  
kỹ năng đã tích lũy trong chương trình đào tạo liên thông  
giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 485/QĐ-ĐHĐĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đông Đô)

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1.1. Văn bản này quy định việc xét và công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy, được miễn trừ trong chương trình đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học (sau đây viết tắt là xét miễn và công nhận điểm học phần).

1.2. Quy định này áp dụng đối với mọi đối tượng tham gia quá trình đào tạo liên thông tại Trường Đại học Đông Đô.

### **Điều 2. Căn cứ để xét miễn và công nhận điểm học phần**

2.1. Chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học hình thức chính quy là chương trình đào tạo đại học chính quy đang áp dụng tại Trường.

2.2. Chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học hình thức vừa làm vừa học (sau đây viết tắt là VLVH) là chương trình đào tạo trình độ đại học VLVH đang áp dụng tại Trường. Trường hợp không có chương trình đào tạo trình độ đại học VLVH thì căn cứ vào chương trình đào tạo trình độ đại học hình thức chính quy và bảng điểm học tập bậc trung cấp, bậc cao đẳng, bậc đại học của sinh viên đó để xét miễn và công nhận điểm học phần cho sinh viên học liên thông giữa các trình độ trên với trình độ đại học hình thức VLVH.

2.3. Trường Đại học Đông Đô công khai quy định việc công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ của người học liên thông giữa các trình độ.

### **Điều 3. Nguyên tắc công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của người học được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông tại Trường Đại học Đông Đô**

3.1. Học phần/môn học được công nhận nếu thoả mãn các điều kiện như sau:

a. Quy đổi số đơn vị học trình (sau đây viết tắt là ĐVHT)/số tiết/tín chỉ của học phần/môn học trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng các trường khác sang tín chỉ trong chương trình đào tạo trình độ đại học của Nhà trường như sau:

02 ĐVHT = 30 tiết = 2 tín chỉ

03 ĐVHT = 45 tiết = 3 tín chỉ

04 ĐVHT = 60 tiết = 4 tín chỉ





05 ĐVHT = 75 tiết = 5 tín chỉ

06 ĐVHT = 90 tiết = 6 tín chỉ

b. Học phần/môn học ở chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng có tên gọi trùng nhau (hoặc có tên gọi khác nhau nhưng tương đồng về nội dung chương trình) và có khối lượng học tập bằng hoặc lớn hơn so với học phần/môn học tương ứng ở chương trình đào tạo trình độ đại học.

c. Các học phần/môn học ở trình độ trung cấp, cao đẳng có nội dung, khối lượng học tập tương đương với 2 hay nhiều học phần/môn học ở trình độ đại học.

d. Các học phần/môn học trình độ đại học được xác định là hợp nhất từ 2 hay nhiều học phần/môn học đã học ở chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng và có khối lượng học tập tương đương trở lên.

e. Không xét miễn học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo trình độ đại học (do chương trình đào tạo trình độ đại học quy định)

f. Quy đổi điểm thực hiện theo thang điểm 10, thang điểm 4, thang điểm chữ:

Stt	Thang điểm		
	10	4	Chữ
1	Từ 8.5 đến 10	4.0	A
2	Từ 8.0 đến 8.4	3.5	B+
3	Từ 7.0 đến 7.9	3.0	B
4	Từ 6.5 đến 6.9	2.5	C+
5	Từ 5.5 đến 6.4	2.0	C
6	Từ 5.0 đến 5.4	1.5	D+
7	Từ 4.0 đến 4.9	1.0	D
8	Từ 0.0 đến 3.9	0.0	F

g. Khối lượng tối đa được công nhận, chuyển đổi không vượt quá 50% khối lượng học tập tối thiểu của chương trình đào tạo

3.2. Các học phần khác được xét miễn trong chương trình đào tạo trình độ đại học hình thức liên thông

a. Học phần “Ngoại ngữ” (tiếng Anh) phải đáp ứng một trong các yêu cầu sau:

Có chứng chỉ tiếng Anh bậc 2 (có giá trị 24 tháng kể từ ngày cấp đến ngày xét miễn) trong Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc cao hơn so với chuẩn đầu ra của Nhà trường theo bảng tham chiếu sau:

KNL NNV N	CEF R	CC QG (10)	IELTS (9)	TOEFL iBT (120)	Cambridge Test (230)	TOEIC (4 kỹ năng)		
						Nghe & Đọc (990)	Nói (200)	Viết (200)
Bậc 2	A2	VSTEP. 2	4.0	30	A2 Key/Key for Schools (KET) 120-139	225-445	70- 90	50-80

Sinh viên đạt Chuẩn đầu ra tiếng Anh do Trường Đại học Đông Đô quy định;  
Sinh viên là người nước ngoài;

Sinh viên có bằng cao đẳng, đại học trở lên ngành ngôn ngữ Anh.

b. Học phần “Tin học đại cương” phải đáp ứng một trong các yêu cầu sau:

Có chứng chỉ đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản ban hành kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ thông tin và truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Đã thi đạt Chuẩn đầu ra Tin học do Trường Đại học Đông Đô tổ chức;

Có chứng chỉ Tin học quốc tế IC3.

Có ít nhất 02 chứng chỉ Tin học quốc tế MOS ở cấp độ Specialist.

Đã tham gia học chương trình liên thông thuộc các nhóm ngành Máy tính và Công nghệ thông tin trong nước hoặc quốc tế.

c. Học phần “Giáo dục thể chất” (GDTC) quy định như sau:

Sinh viên học chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học hình thức chính quy phải có chứng chỉ GDTC hoặc kết quả công nhận hoàn thành chương trình học phần GDTC ở trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học.

Sinh viên học chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học hình thức VLVH được miễn học phần GDTC.

d. Học phần “Giáo dục Quốc phòng-An ninh” (GDQP-AN) phải đáp ứng một trong các yêu cầu sau:

Có chứng chỉ, giấy chứng nhận hoàn thành học phần GDQP-AN khi theo học một chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học;

Có chứng nhận hoàn thành kiến thức quốc phòng-an ninh đối tượng 2, 3;

Có giấy chứng nhận sỹ quan dự bị hoặc bằng tốt nghiệp học viện, trường sỹ quan quân đội, công an;

Sinh viên là người nước ngoài;

Đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và có Quyết định xuất ngũ do đơn vị quân đội có thẩm quyền cấp;

e. Các học phần “Lý luận chính trị” khi có một trong các văn bằng: cao cấp lý luận chính trị, cử nhân chính trị, trung cấp lý luận chính trị.

#### **Điều 4. Khối lượng kiến thức tối thiểu phải học**

<b>Trình độ đầu vào của sinh viên</b>	<b>Khối lượng kiến thức tối thiểu của CTĐT chính quy phải học</b>
Tốt nghiệp trung cấp, trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp đúng hoặc cùng nhóm ngành	75%
Tốt nghiệp trung cấp, trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp khác ngành	90%



Tốt nghiệp cao đẳng, cao đẳng nghề đúng ngành hoặc cùng nhóm ngành	50%
Tốt nghiệp cao đẳng, cao đẳng nghề khác ngành	55%

**Điều 5. Quy trình xét và công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập**

5.1. Vào đầu khoá, căn cứ các chương trình đào tạo, sinh viên làm đơn đề nghị lãnh đạo khoa/ngành xét công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và miễn trừ học phần đã học, kèm bản sao công chứng các giấy tờ liên quan như: bảng điểm học tập, chứng chỉ, chứng nhận ... do cơ sở đào tạo trước đây cấp.

5.2. Hội đồng chuyên môn khoa/ngành xét kết quả học tập của từng sinh viên, lập danh sách các học phần đủ điều kiện xét miễn và công nhận điểm học phần chuyển Phòng Đào tạo và Quản lý sinh viên.

5.3. Phòng Đào tạo và Quản lý sinh viên xem xét, lập danh sách các học phần đủ điều kiện xét miễn và công nhận điểm học phần của sinh viên; trình Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường; Hội đồng căn cứ đề nghị của Phòng Đào tạo và Quản lý sinh viên, xét kết quả học tập và công nhận giá trị chuyển đổi:

a. Kết quả học tập của sinh viên đã tích lũy từ một trình độ đào tạo khác, một ngành đào tạo khác của cơ sở đào tạo khác được công nhận chuyển đổi sang tín chỉ của học phần trong chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học;

b. Trên cơ sở đối sánh chuẩn đầu ra, nội dung và khối lượng học tập, cách thức đánh giá học phần và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện chương trình; Hội đồng xét, công nhận, chuyển đổi tín chỉ theo các cấp độ: 1) Công nhận, chuyển đổi theo từng học phần; 2) Công nhận, chuyển đổi theo từng nhóm học phần; 3) Công nhận, chuyển đổi theo cả chương trình đào tạo.

5.4. Hiệu trưởng Nhà trường, căn cứ biên bản xét, công nhận, chuyển đổi tín chỉ điểm học phần/môn học của Hội đồng; phê duyệt và công bố kết quả công nhận điểm học phần cho từng sinh viên.

**Điều 6. Tổ chức thực hiện**

6.1. Phòng Đào tạo và Quản lý sinh viên có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, giải đáp thắc mắc và phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện Quy định này;

6.2. Các đơn vị liên quan có trách nhiệm ghi nhận và giải đáp (trong phạm vi được phép) thắc mắc của sinh viên, phối hợp với Phòng Đào tạo và Quản lý sinh viên thực hiện Quy định này;

6.3. Trường hợp nằm ngoài phạm vi áp dụng của Quy định này, Phòng Đào tạo và Quản lý sinh viên phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất phương án giải quyết, trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định;

6.4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc; các đơn vị, cá nhân liên quan đề xuất Hiệu trưởng (thông qua Phòng Đào tạo và Quản lý sinh viên) xem xét chỉnh sửa, bổ sung theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo./.









BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÔNG ĐÔ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN TRỪ VÀ CÔNG NHẬN  
GIÁ TRỊ CHUYÊN ĐỔI KẾT QUẢ HỌC TẬP**

Kính gửi:

- Ban giám hiệu Trường Đại học Đông Đô;
- Phòng Đào tạo & Quản lý sinh viên.

Tôi tên:..... Ngày sinh: ...../...../.....

Sinh viên lớp: .....MSSV: .....

Ngành:.....Khoa: .....

Hệ đào tạo: .....Điện thoại liên hệ: .....

Làm đơn này đề nghị được xét và công nhận điểm các học phần, cụ thể như sau:

<b>Học phần đề nghị xét và công nhận điểm</b> (Có trong bảng điểm đính kèm)				<b>Học phần chương trình đại học</b> (Tên môn học tương ứng được miễn)	
Stt	Tên học phần	ĐVHT/TC	Điểm	Tên học phẩm	Số TC
1					
2					
3					
4					
5					
6					

Số học phần đề nghị xét và công nhận điểm: .....

Ngày      tháng      năm  
**Sinh viên**

**Ghi chú:**

- Sinh viên phải ghi đúng và đầy đủ thông tin theo mẫu quy định;
- Nộp đơn này cho Khoa (kèm theo bảng điểm học tập có công chứng);
- Các khoản khiếu nại về kết quả xét miễn và công nhận điểm học phần với lý do nhờ người khác làm đơn, ghi sai mã học phần, nộp đơn không đúng thời gian quy định sẽ không được giải quyết.



BỘ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÔNG ĐO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH SINH VIÊN  
ĐƯỢC ĐỀ NGHỊ MIỄN TRỪ VÀ CÔNG NHẬN GIÁ TRỊ CHUYỂN ĐỔI**

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Tên học phần được miễn	Số TC	Điểm	Ghi chú

**Trưởng Khoa**

**Tổ trưởng bộ môn**

*Hà Nội, ngày tháng năm*  
**Người lập bảng**